|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****ĐĂK NÔNG****ĐỀ CHÍNH THỨC**  | **KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT** **NĂM HỌC 2019-2020****Môn thi: Toán (Không chuyên)**Thời gian: 120 phút (không kể thời gian phát đề) |

**Bài 1.** (1,0 điểm) Giải phương trình và hệ phương trình:



**Bài 2. (2,0 điểm)** Rút gọn các biểu thức sau:



b) với 

**Bài 3. (2,0 điểm)** Cho parabol (P):và đường thẳng 

1. Vẽ parabol và đường thẳng trên cùng một mặt phẳng tọa độ
2. Tìm tọa độ giao điểm (nếu có) của và (d)

**Bài 4. (1,0 điểm)** *Giải bài toán bằng cách lập phương trình hoặc hệ phương trình*

 Một mảnh vườn hình chữ nhật có diện tích bằng Tính chiều dài và chiều rộng của mảnh vườn hình chữ nhật đó, biết rằng chiều dài hơn chiều rộng 

**Bài 5. (3,0 điểm)** Cho một điểm M nằm bên ngoài đường tròn Kẻ hai tiếp tuyến (N, P là hai tiếp điểm) của đường tròn (O). Vẽ cát tuyến của đường tròn (O) sao cho đoạn thẳng với thuộc đường tròn (O), A nằm giữa M và B

1. Chứng minh tứ giác nội tiếp đường tròn
2. Gọi H là trung điểm của đoạn thẳng So sánh và 
3. Tính diện tích hình viên phân giới hạn bởi cung nhỏ AB và dây AB của đường tròn tâm 

**Bài 6. (1,0 điểm)** Cho các số thực dương thỏa mãn Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức 

**ĐÁP ÁN**

**Bài 1.**

****

Vậy hệ phương trình có nghiệm duy nhất 

**Bài 2.**

****

****

**Bài 3.**

1. Học sinh tự vẽ đồ thị
2. Ta có phương trình hoành độ giao điểm (P) và (d) là:



Vậy tọa độ giao điểm và là : 

**Bài 4.**

Gọi là chiều dài Chiều rộng là: 

Theo bài ta có phương trình:



Vậy chiều dài là chiều rộng là 

**Bài 5.**

****

1. Vì là hai tiếp tuyến là tứ giác nội tiếp
2. Vì H là trung điểm AB(tính chất đường kính dây cung)

Tứ giác có cùng nhìn cạnh OM

là tứ giác nội tiếp (cùng nhìn MN)

1. Ta có: đều







**Bài 6.**

Ta có , áp dụng BĐT Cô si:

